

**ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG
KHOA MÔI TRƯỜNG VÀ BẢO HỘ LAO ĐỘNG
LỚP 07MT1D**

TIỂU LUẬN:

**TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VẤN ĐỀ
VĂN HÓA ĐẠO ĐỨC VÀ XÂY DỰNG
CON NGƯỜI MỚI**



***GVHD* : Th.S VŨ TRỌNG DUYỆT
SVTH : HUỖNH MINH VIỄN
MSSV : 072351 B**

MỤC LỤC

	Trang
LỜI MỞ ĐẦU	3
CHƯƠNG I : SƠ LƯỢC VỀ ĐỀ TÀI.....	4
CHƯƠNG II : NỘI DUNG	7
CHƯƠNG III : KẾT LUẬN	13
TÀI LIỆU THAM KHẢO	14

LỜI MỞ ĐẦU

Trong cuộc sống hoạt động cách mạng, chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi trọng vấn đề xây dựng đạo đức cách mạng, coi đạo đức là cái gốc, cái nền tảng của người cách mạng. Bác nói rất nhiều về đạo đức, văn hóa cũng như về xây dựng con người trong thời chiến cũng như thời bình theo nhiều cách khác nhau. Những hành động cử chỉ của Bác, lời nói đã để lại nhiều bài học cho chúng ta học hỏi.

Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh cũng như việc vận dụng tư tưởng của Người trong mọi lĩnh vực của sự nghiệp cách mạng Việt Nam, với sự đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ cách mạng cũng như những con người Việt Nam mới luôn là vấn đề thời sự, thể hiện tính cần thiết, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải tiếp tục đào sâu suy nghĩ, kiên trì phấn đấu và noi theo. Đó là sự nghiệp của toàn Đảng, của hệ thống chính trị, nhằm góp phần xây dựng thành công một nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ và văn minh.

Trong giai đoạn hiện nay, một phần cán bộ Đảng viên, các thanh thiếu niên đã sai lầm với những chuẩn mực đạo đức, văn hóa suy đồi gây tác hại không nhỏ đến người khác và sự vững chắc cũng như làm lung lay long tin vào Đảng trong toàn thể nhân dân. Vì vậy giáo dục đạo đức cho thế hệ trẻ và cán bộ Đảng viên đồng thời không ngừng nâng cao trình độ văn hóa không nằm ngoài mục đích xây dựng con người mới xã hội mới đưa đất nước đi lên dân giàu nước mạnh.

Ý nghĩa của bài tiểu luận “ Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề văn hóa đạo đức và xây dựng con người mới ” soi rõ con đường mà Đảng và nhân dân ta đã và đang đi, đề cao nhiệm vụ xây dựng đất nước, nâng cao tư duy lí luận, rèn luyện bản lĩnh chính trị, nâng cao đạo đức cách mạng năng lực công tác, thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng đại của Đảng và nhà nước ta.

CHƯƠNG I : SƠ LƯỢC ĐỀ TÀI

I.1.1 Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức

Đạo đức là toàn bộ thiện, ác, lương tâm, danh dự, hành động, trách nhiệm về lòng tự trọng về công bằng hạnh phúc, về những quy tắc đánh giá, điều chỉnh hành vi giữa người với người, cá nhân và xã hội.

Người là lãnh tụ bàn nhiều nhất về đạo đức, nhưng Người thực hành về đạo đức còn nhiều hơn những gì mà người nói, viết. Hồ Chí Minh xây dựng đạo đức cách mạng dựa trên hai nội dung :

Một là xây dựng những chuẩn mực của nền đạo đức mới. Tổng hợp những chuẩn mực đó thành phẩm chất đạo đức của mỗi cá nhân, tập thể...

Hai là xây dựng những nguyên tắc trong việc tu dưỡng rèn luyện đạo đức mới.

Hai nội dung này nhằm mục đích phát triển con người một cách toàn diện, hướng tới các giá trị cao đẹp Chân – Thiện – Mỹ.

I.1.2 Vai trò của đạo đức trong cách mạng nước ta

Đạo đức là một vấn đề quan tâm hàng đầu của Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp CMVN, chúng ta phải đem hết tinh thần và lực lượng ra phấn đấu, phải tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng.

Đạo đức là cái gốc của cách mạng. Khi đánh giá vai trò của đạo đức trong đời sống, Người nói :” cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi cách mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”

Trong điều kiện Đảng cầm quyền, Người trăn trở với nguy cơ xa rời cuộc sống, xa rời quần chúng, rơi vào thoái hóa biến chất của Đảng. Vì vậy Người yêu cầu Đảng phải “là đạo đức, là văn minh”. Đạo đức trở thành nhân tố quyết định sự thành bại của mọi công việc và là phẩm chất mỗi con người. Chính vì vậy, Hồ Chí Minh luôn coi trọng giáo dục, rèn luyện đạo đức cho con người, trước hết là cho cán bộ đảng viên. Người nhấn mạnh: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thực sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”.

Văn hóa, theo định nghĩa chung nhất, là những giá trị vật chất và tinh thần mà loài người sáng tạo nên trong tiến trình lịch sử. Còn theo cách hiểu thông thường nhất, đó là toàn bộ đời sống tinh thần của xã hội, bao gồm cả tư tưởng xã hội, tri thức xã hội, đạo đức xã hội, đời sống và lối sống xã hội...

Hồ Chí Minh với tư cách là một nhà nhân văn chân chính, nhà văn hóa kiệt xuất ngay từ rất sớm đã nắm bắt được quy luật hình thành, vận động và phát triển của một nền văn hóa. Trong nhận thức của Người, "Văn hóa Việt Nam chứa đựng sự kỳ diệu giữa cái ổn định và cái linh hoạt" bởi lẽ nền văn hóa này có sợi dây liên hệ bền chặt với cuộc sống. Và, một trong những nội dung cơ bản trong tư tưởng của Người về văn hóa đó là "Văn hóa phải gắn liền với cuộc sống". Tư tưởng cốt lõi này trở thành nội dung xuyên suốt được quán triệt sâu sắc góp phần mang lại nét độc đáo riêng có trong hầu hết các giá trị văn hóa mà Hồ Chí Minh để lại.

Qua nghiên cứu nhận thức của Hồ Chí Minh về văn hóa, chúng ta nhận thấy Người đã xuất phát từ phạm trù "sinh tồn" để kiến giải phạm trù văn hóa.

Người coi văn hóa là kết quả tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt của loài người thích ứng với những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, văn hóa là một bộ phận hợp thành toàn bộ đời sống xã hội. Từ sự nhận thức đó, Hồ Chí Minh chỉ ra: kiến thiết xã hội phải có bốn lĩnh vực (kinh tế - chính trị - văn hóa - xã hội) cùng được coi trọng. Trong đó, văn hóa ở vào vị trí trung tâm, có vai trò điều tiết xã hội. Theo Người muốn xác định vai trò đó, mọi hoạt động văn hóa phải thực sự hòa quyện, thâm nhập vào cuộc sống muôn màu, muôn vẻ của đông đảo quần chúng nhân dân với đầy đủ những mảng tối sáng đầy góc cạnh của nó làm đối tượng phản ánh và phục vụ. Quan trọng hơn, văn hóa phải "thiết thực phục vụ nhân dân, góp phần vào việc nâng cao đời sống vui tươi lành mạnh của quần chúng" (Hồ Chí Minh toàn tập, Tr. 10, Tr. 59) góp phần "soi đường cho quốc dân đi", tạo sức mạnh đời non lập bệ như gốc của cây, nguồn của sông. Theo lôgic của lập luận này, Hồ Chí Minh khẳng định chính đời sống hiện thực là "kho tài nguyên vô tận" để khơi dậy những mạch nguồn sáng tạo. Nếu người cán bộ văn hóa xa rời cuộc sống, đứng ngoài cuộc sống, không theo kịp mạch đập của cuộc sống tất sẽ phải đối diện với sự khô héo, cằn cỗi, nghèo nàn và nhàm chán trong chính sáng tạo của mình. Ngược lại, nếu biết bắt nhịp với cuộc sống đời thường vốn trần trụi, gai góc và đang hồi hả trào tuôn thì khi đó văn hóa sẽ được sống bằng nguồn năng lượng vô cùng mà đời sống trao cho.

Gắn văn hóa với đời sống, Hồ Chí Minh xác định cơ chế vận hành của nền văn hóa trên trục trung tâm là các hoạt động của con người. Từ chỗ đặt các vấn đề văn hóa của con người vào vị trí những dự kiến quan trọng nhất, Người cho rằng con người với tư cách là chủ thể sáng tạo văn hóa - chủ thể cuộc sống, chủ thể của quá trình lao động sản xuất phải được bồi dưỡng, vun đắp.

Thực chất của những tư tưởng này là, Hồ Chí Minh không chỉ coi trình độ, các giá trị nhân bản là "chất liệu", là "sự nghiệp trăm năm của văn hóa", mà văn hóa phải là

động lực cho sự phát triển. Vì vậy quan điểm này không chỉ có ý nghĩa định hướng cho việc xây dựng một nền văn hóa thuộc về con người, quan trọng hơn còn chỉ ra cơ sở mang lại sức sống mãnh liệt cho văn hóa.

I.3 Tư tưởng Hồ Chí Minh về Con người

Người quan niệm : con người là vốn quý nhất, là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng.

Tư tưởng Hồ Chí Minh vô cùng rộng lớn, nhưng tựu chung lại vẫn là tình yêu thương con người. Tình yêu thương con người ở Hồ Chí Minh đã trở thành lẽ sống của Người, yêu thương con người, vì con người và phục vụ con người.

I.3.1 Nhận thức về con người

Khác với một số quan niệm về nhân dân lao động và về con người,... Hồ Chí Minh đề cập con người cụ thể, trong thời gian và không gian cụ thể, không có con người chung chung, trừu tượng phi nguồn gốc lịch sử hay hay con người kiểu tôn giáo. Hồ Chí Minh đã từng nói:” chữ người, nghĩa hẹp là gia đình, anh em, họ hàng, bầu bạn... Nghĩa rộng là đồng bào cả nước. Rộng hơn nữa là cả loài người”. Như vậy, quan niệm “bốn bề đều là anh em” rất rõ ràng, cụ thể. Tình thương yêu con người của Hồ Chí Minh là sự đồng cảm với những người cùng chung cảnh ngộ, của những người dân mất nước, nô lệ, lầm than. Trái tim Người hòa nhịp với khát vọng cháy bỏng được giải phóng của các dân tộc bị áp bức. Người đau chung nỗi đau của nhân loại lầm than. Xuất phát từ tình yêu thương ấy mà Người đã đi tìm con đường giải phóng cho dân tộc, giải phóng khỏi áp bức, bất công. “ Từ giải phóng những người nô lệ mất nước, những người lao động cùng khổ đến giải phóng con người” .Đó chính là mục tiêu mà Hồ Chủ tịch đã từng khẳng định trong lời ra mắt của báo “Người cùng khổ” (Le Pari) tại nước Pháp năm 1921

Đứng trên lập trường giai cấp công nhân, từ khi về nước lãnh đạo nhân dân đấu tranh giành chính quyền cách mạng, Hồ Chí Minh lại dùng đến khái niệm “đồng bào”, “quốc dân”, “trí thức”, “lao động chân tay”, “lao động trí óc”, “người chủ xã hội” ...

CHƯƠNG II. NỘI DUNG

II.1 Vị trí của vấn đề đạo đức trong văn hóa nói chung

Không phải đến bây giờ, mà ngay từ lâu, khi Đảng ta mới thành lập và khi nhà nước cách mạng mới ra đời, Bác Hồ đã khẳng định rằng văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, "*văn hóa soi đường cho quốc dân đi*". Có Không phải đến bây giờ, mà ngay từ lâu, khi Đảng ta mới thành lập và khi nhà nước cách mạng mới ra đời, Bác Hồ đã khẳng định rằng văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, "*văn hóa soi đường cho quốc dân đi*". Có nghĩa, đạo đức chỉ là một bộ phận của văn hóa chứ không phải là toàn bộ nền văn hóa. Tuy nhiên, đó là bộ phận có ý nghĩa cực kỳ quan trọng. Bởi lẽ, khi xem xét trình độ văn hóa của một xã hội, người ta không thể không nói đến con người trong xã hội, mà nói đến con người thì không thể không nói đến đạo đức. Tư tưởng xã hội và đạo đức xã hội đều có vai trò quyết định đối với hành vi của con người trong xã hội. Đạo đức là những tiêu chuẩn, nguyên tắc sống và hành động được dư luận xã hội thừa nhận. Những tiêu chuẩn, nguyên tắc đó quy định, điều chỉnh hành vi, quan hệ của con người đối với nhau và đối với xã hội.

Như vậy, đạo đức cũng chính là phẩm chất tốt đẹp của con người do tu dưỡng theo những tiêu chuẩn đó mà có. Trong các quan hệ xã hội, những vấn đề thuộc về dân tâm, dân ý, dân trí, dân quyền, và dân sinh ..., đều thuộc về và là sự biểu hiện của văn hóa một xã hội, mà mức độ biểu hiện cao hay thấp tùy thuộc một phần quan trọng vào đạo đức.

II.2 Mối tương quan về Đạo đức và Văn hóa trong tư tưởng Hồ Chí Minh

Đại hội IX của Đảng ta đã đưa ra một mệnh đề cấu thành định nghĩa rất chuẩn xác về tư tưởng Hồ Chí Minh, rằng "*Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam*". Như vậy, tư tưởng Hồ Chí Minh cần được nghiên cứu không phải dưới góc độ những ý kiến, những suy nghĩ riêng lẻ, cụ thể, mà trong sự tổng hợp có tính hệ thống, tức là nghiên cứu dưới góc độ một học thuyết chính trị - cách mạng. Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là một bộ phận của tư tưởng văn hóa Hồ Chí Minh. Nói cách khác, tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức là một bộ phận của tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, và tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa lại là một bộ phận của tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung. Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tấm gương tiêu biểu, một mẫu mực tuyệt vời về đạo đức, không chỉ đạo đức của con người xã hội mà còn là đạo đức của một lãnh tụ cách mạng, suốt đời hy sinh, phấn đấu cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và xã hội, vì hạnh phúc của nhân dân.

Tuy nhiên, nghiên cứu tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh không chỉ là nghiên cứu những phẩm chất cao quý thể hiện trong cuộc sống của Người, mà còn là nghiên cứu những quan điểm của Người về đạo đức, những quan điểm đó đã, đang và sẽ còn chỉ đạo dài lâu cho sự nghiệp của Đảng ta xây dựng văn hóa dân tộc nói chung và xây dựng văn hóa trong Đảng nói riêng.

Xuyên suốt các tác phẩm của Người, từ "Đường Cách mệnh" (1927), "Sửa đổi lối làm việc" (1947), "Cần, kiệm, liêm, chính" (1949) cho đến "Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân" (1969) và bản Di chúc của Người (1969), ta thấy toát lên tinh thần và những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức.

Khái niệm đạo đức, được Hồ Chí Minh tập trung đề cập trong các tác phẩm của Người là đạo đức của xã hội mới, cao hơn nữa là đạo đức cách mạng, đạo đức của cán bộ, đảng viên. Những phẩm chất đạo đức cao quý chung nhất, cơ bản nhất mà Người nêu lên đối với cán bộ cách mạng:

Một là: *Trung với nước, hiếu với dân, suốt đời phấn đấu hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng.* Không phải một lần mà rất nhiều lần, không phải đối với một số đối tượng nhất định mà đối với rất nhiều đối tượng khác nhau, Người luôn luôn nhắc nhở rằng, điều chủ chốt nhất của đạo đức cách mạng là quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng, là tuyệt đối trung thành với Đảng, với nhân dân, là trung với nước, hiếu với dân.

Hai là: *Nhân, nghĩa, trí, dũng.* Nhân là thật thà yêu thương, giúp đỡ đồng chí và đồng bào. Vì thế mà kiên quyết chống lại những người, những việc có hại đến Đảng, đến nhân dân. Vì thế mà sẵn sàng chịu cực khổ trước mọi người, hưởng hạnh phúc sau thiên hạ. Vì thế mà không ham giàu sang, không ngại cực khổ, không sợ uy quyền. Nghĩa là ngay thẳng, không có tà tâm, không làm việc bậy, không có việc gì phải giấu Đảng. Trí là đầu óc trong sạch, sáng suốt, dễ hiểu lý luận, dễ tìm phương hướng, biết xem người, xét việc,... Dũng là dũng cảm, gan góc, gặp việc phải có gan làm, thấy khuyết điểm có gan sửa chữa; cực khổ khó khăn có gan chịu đựng; có gan chống lại vinh hoa phú quý không chính đáng; nếu cần, có gan hy sinh cả tính mạng mình...

Ba là: *Cần, kiệm, liêm, chính.* Cần là lao động cần cù, siêng năng; lao động có kế hoạch, sáng tạo, có năng suất cao; không lười biếng, không ỷ lại, không dựa dẫm; thấy rõ lao động là nghĩa vụ thiêng liêng, là nguồn sống, nguồn hạnh phúc của chúng ta... Kiệm là tiết kiệm sức lao động, tiết kiệm thời gian, tiết kiệm tiền của của nhân dân, của nước, của bản thân mình, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi; không phô trương hình thức, không liên hoan chè chén lu bù... Liêm là luôn luôn tôn trọng, gìn giữ của công và của dân; phải trong sạch, không tham lam; không tham địa vị, không tham tiền tài, không tham sung sướng, không ham người tâng bốc mình... Chính "*nghĩa là không tà, thẳng thắn, đứng đắn*". Đối với mình thì không tự cao, tự đại, luôn luôn chịu khó học tập, cầu tiến bộ, luôn luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa chữa điều dở... Đối với người thì không nịnh hót cấp trên, không xem khinh người dưới; luôn luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết, thật thà, không dối trá, lừa lọc. Đối với việc thì để việc công lên trên, lên trước việc tư, việc nhà... Cần, kiệm, liêm, chính luôn luôn đi liền với chí công, vô tư, tức là hết lòng chăm lo công việc chung, không tư hào, tư lợi.

Trung, hiếu, nhân, nghĩa, trí, dũng, cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư đều là những khái niệm vốn có từ Nho học và đạo đức từ lâu đời của ông cha ta, song đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh đổi mới và phát triển, thậm chí có những khái niệm đổi mới hẳn về nội dung, như xưa kia là trung với vua, hiếu với cha mẹ, nay là trung với nước, hiếu với dân. Do đó, những phẩm chất đạo đức được Người nêu lên chính là những phẩm chất của đạo đức mới, của con người mới và nền văn hóa mới. Nó là sự kết hợp tinh thần cách mạng của giai cấp công nhân với truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc và những tinh hoa đạo đức của nhân loại.

Đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh còn có tầm sâu rộng hơn, vượt qua khuôn khổ quốc gia để tạo nên sự kết hợp hài hòa và nhuần nhuyễn giữa chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế vô sản, xem "*bốn phương vô sản đều là anh em*"...

II.3 Thực trạng về vấn đề đạo đức và văn hóa trong xã hội hiện nay.

II.3.1 Đạo đức trong Đảng viên

Trong cuộc sống hiện tại với nhiều áp lực chi phối về tiền bạc, danh vọng, một số cán bộ Đảng viên đã đi sai với quy chuẩn đạo đức. Sự suy thoái về đạo đức, lối sống dẫn đến tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, những nhiễu dân của một bộ phận không nhỏ cán bộ Đảng viên diễn ra rất nghiêm trọng.

6 suy thoái về đạo đức cán bộ Đảng viên là :

- Suy thoái về đạo đức, lối sống trong phần lớn cán bộ Đảng viên.
- Trong nội bộ, phương thức hoạch định, tổ chức tham mưu... ngày càng tăng, trước kia là thâm hụt nhỏ, bớt xén. Nay là chia chát, đầu thầu.....
- Chủ nghĩa cơ hội, chủ nghĩa cá nhân có chiều hướng gi tăng.
- Nói nhiều làm ít, nói mà không làm.
- Quan liêu, xa dân, thích nghe thành tích, ngại nghe sự thật.
- Tham nhũng, những nhiễu dân gây hậu quả nặng nề trên nhiều mặt.

Tóm lại, tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, về phẩm chất đạo đức, lối sống dẫn đến tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, sách nhiễu của một bộ phận không nhỏ cán bộ công chức, Đảng viên diễn ra nghiêm trọng làm cho nhân dân bất bình, lo lắng, giảm lòng tin đối với Đảng, nhà nước, là nhân tố kiềm hãm bước tiến của công cuộc đổi mới và là nguy cơ, hiểm họa lớn đe dọa sự tồn vong của Đảng, chế độ ta.

II.3.2 Đạo đức trong học sinh sinh viên

Vấn đề ngày càng trở nên nghiêm trọng, khi những học sinh mầm non biết nói tục, chửi thề, bắt chước các hành vi “nhạy cảm” trong phim ảnh. Học sinh tiểu học xé bài trước mặt thầy cô khi bị điểm thấp. Học sinh trung học vô lễ với thầy cô, sử dụng đồ vật thô lỗ, đánh nhau xé quần áo. Sinh viên mua điểm, sao chép luận văn....

Ngoài ra, thanh thiếu niên còn có biểu hiện sống hưởng thụ, coi nặng vật chất, tiêu sài hoang phí, lười lao động, sống ích kỉ....

II.3.3 Đạo đức trong xã hội

Hiện trạng đạo đức suy thoái gây nhức nhối cho xã hội, làm cho lòng dân không yên, xã hội tiềm ẩn những mất ổn định. An ninh xã hội và an toàn cuộc sống bị đe dọa.

Những biểu hiện đó chứng tỏ rằng, dù đã ra khỏi lạm phát và khủng hoảng kinh tế từ năm 1996, nhưng giờ đây dường như chúng ta đang phải đối mặt với sự xuống cấp về đạo đức tinh thần xã hội, từ những đổ vỡ, phân rã trong gia đình (ly hôn và ly thân, xung đột thế hệ) đến những giảm sút nghiêm trọng vai trò và ý nghĩa của đạo đức trong quan hệ con người ở các cơ quan, công sở, trong Đảng, chính quyền các tổ chức đoàn thể của hệ thống chính trị.

Khi nói đến “văn hóa giao thông” hẳn ai cũng biết người tham gia giao thông phải tôn trọng trật tự và luật giao thông, cụ thể hơn nữa là không vượt đèn đỏ, không đi ngược chiều,..v.v..Có thể nói tình hình văn hóa giao thông hiện nay là kết quả của đạo đức xã hội và luật pháp bị coi thường, nghiêm trọng đến mức con người biết là đang làm điều sai điều xấu nhưng không còn biết xấu hổ với xung quanh, với chính mình. Khi lòng tự trọng bị mất đi thì văn hóa bệnh viện và tất cả các loại văn hóa khác cũng trở nên thiếu hụt. Chữa bệnh và xây dựng văn hóa giao thông phải chữa từ gốc, xây trên nền móng đạo đức xã hội với việc hình thành nhân cách và lối sống mới thành thói quen văn minh trong xã hội.

II.4 Tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng đạo đức văn hóa và con người mới trong xã hội Việt Nam

II.4.1 Xây dựng con người là chiến lược hàng đầu của Cách mạng

Con người phải được đặt vào vị trí trung tâm của sự phát triển. Nó vừa nằm trong chiến lược phát triển kinh tế- xã hội của đất nước với nghĩa rộng, vừa nằm trong chiến lược giáo dục – đào tạo theo nghĩa hẹp. Người khẳng định :Muốn xây dựng CNXH, trước hết cần có những con người XHCN. Hồ Chí Minh quan niệm “Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người.” Để “trồng người”, có nhiều biện pháp, nhưng giáo dục – đào tạo là biện pháp quan trọng bậc nhất. Bởi vì giáo dục tốt sẽ tạo ra tính thiện, đem lại tương lai tươi sáng cho thế hệ trẻ. Ngược lại giáo dục tồi sẽ ảnh hưởng xấu đến thế hệ trẻ. Hồ Chí Minh nói vai trò của giáo dục: Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu:dốt thì đại,dại thì hèn....Cho nên phải chống giặc dốt cũng như chống giặc đói, giặc ngoại xâm, giặc nội xâm. Muốn có cán bộ tốt, công dân tốt, phải “trồng” và dĩ nhiên là rất công phu. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ cho chúng ta thấy mối quan hệ biện chứng giữa giáo dục với cách mạng giữa giáo dục với sự nghiệp giải phóng dân tộc và kiến thiết đất nước: “muốn giữ vững nền độc lập, muốn làm cho dân mạnh, nước giàu mọi người Việt Nam đều phải hiểu biết quyền lợi của mình, bổn phận của mình, phải có kiến thức mới để có thể tham gia vào công cuộc xây dựng đất nước.

Vì thế, giáo dục có tầm quan trọng hàng đầu trong chiến lược con người, bởi giáo dục đào tạo nên chất người, nên nhân tài. Trong Nhật ký trong tù, Bác viết: “Hiền dữ phải đâu là tính sẵn. Phần nhiều do giáo dục mà nên”. Chiến lược giáo dục là hạt nhân trong chiến lược con người, cung cấp trí thức mới, đào tạo nên nhân tài cho cho đất nước. Gửi thư cho học sinh nhân ngày khai trường đầu tiên của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, tháng 9/1945, Bác viết: “Ngày nay, các cháu được cái may mắn hơn cha anh là được hưởng một nền giáo dục của một nước độc lập, một nền giáo dục nó sẽ đào tạo các cháu nên những người công dân có ích cho nước Việt Nam, một nền giáo dục làm phát triển hoàn toàn năng lực sẵn có của các cháu... Đó là một nền giáo dục “vì lợi ích trăm năm” của đất nước.

Trong những năm vừa qua, một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, kể cả một số cán bộ chủ chốt các cấp, yếu kém cả về phẩm chất và năng lực... thoái hóa, biến chất về chính trị, tư tưởng, về đạo đức, lối sống, tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, có tư duy đổi mới, sáng tạo, có kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa... Đại hội X đã đề ra mục tiêu những năm tới của giáo dục và đào tạo là: Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đổi mới cơ cấu tổ chức, nội dung, phương pháp dạy và học, thực hiện “chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa” chấn hưng nền giáo dục Việt Nam.

Nội dung và phương pháp giáo dục phải toàn diện, cả đức, trí, thể, mỹ, phải đạo đức, lý tưởng và tình cảm cách mạng, lối sống xã hội chủ nghĩa lên hàng đầu. Hai mặt đức, tài thống nhất với nhau, không tách rời nhau, trong đó “đức” là gốc, là nền tảng cho tài năng phát triển. Phải kết hợp giữa nhận thức và hành động, lời nói với việc làm... Có như vậy mới có thể “học để làm người”. “Trồng người” là công việc “trăm năm”, không thể nóng vội “một sớm một chiều”, không thể làm một lúc là xong, cũng không phải tùy tiện, đến đâu hay đến đó. Nhận thức và giải quyết vấn đề này có ý nghĩa thường trực, bền bỉ trong suốt cuộc đời mỗi con người, trong suốt thời li quá độ lên CNXH. Vì vậy không được coi nhẹ, sao nhãng sự nghiệp giáo dục. Theo tinh thần V.I Lênin: “ Học học nữa, học mãi” và của Khổng Tử: “Học không biết chán, dạy không biết mỏi”, Hồ Chí Minh cho rằng: “việc học không bao giờ cùng, còn sống còn phải học”. Cả cuộc đời của chủ tịch Hồ Chí Minh là một hình mẫu con người nhân văn của thời đại mới. Trong con người Hồ Chủ tịch là sự thống nhất giữa lòng yêu thương con người với lòng tin, sự tôn trọng và ý chí cùng hành động triệt để giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng con người.

II.4.2 Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh với vấn đề xây dựng văn hóa trong Đảng hiện nay

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 1991) của Đảng ta nêu rõ rằng, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc là một trong những nội dung cơ bản của việc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Nghị quyết Đại hội VIII của Đảng yêu cầu: đưa các nhân tố văn hóa, tinh thần thấm sâu vào các lĩnh vực của đời sống xã hội. Nghị quyết Trung ương 5, khóa VIII, ghi rõ: “Để đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng về văn hóa, phải xây dựng

văn hóa từ trong Đảng, trong bộ máy nhà nước..." và khẳng định rằng: "Đặt trọng tâm vào nhiệm vụ xây dựng tư tưởng, đạo đức, lối sống và đời sống văn hóa lành mạnh trong xã hội, trước hết là trong các tổ chức đảng và nhà nước, trong các đoàn thể quần chúng và trong từng gia đình". Nghị quyết Đại hội IX của Đảng một lần nữa yêu cầu: "Nâng cao tính văn hóa trong mọi hoạt động kinh tế, chính trị, xã hội và sinh hoạt của nhân dân". Kết luận của Hội nghị Trung ương 10, khóa IX, nhấn mạnh: Tiếp tục đặt lên hàng đầu nhiệm vụ xây dựng tư tưởng, đạo đức, lối sống và đời sống lành mạnh trong xã hội, trước hết là trong các tổ chức đảng và nhà nước. Trong Diễn văn đọc tại Lễ kỷ niệm 75 năm Ngày thành lập Đảng, Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh cũng yêu cầu phải phấn đấu để mỗi tổ chức đảng và đoàn thể, mỗi cơ quan nhà nước đều là "một tấm gương văn hóa trong xã hội".

Nhắc lại các nghị quyết nói trên để thấy rõ tính bức bách của nhiệm vụ xây dựng văn hóa trong Đảng hiện nay; cũng là để thấy rõ rằng muốn xây dựng được tư tưởng, đạo đức, lối sống và đời sống văn hóa lành mạnh trong xã hội, trước hết phải xây dựng được các phẩm chất đó trong các tổ chức của Đảng và bộ máy của Nhà nước...

Đối chiếu với tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức mà chúng tôi vừa đề cập, ta càng thấy rõ vai trò quan trọng biết dường nào của đạo đức cách mạng trong việc xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc nói chung, và xây dựng văn hóa trong Đảng nói riêng. Không phải ngẫu nhiên trong Di chúc Người nói về Đảng và đặc biệt nhấn mạnh vấn đề đạo đức: "Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của nhân dân".

II.4.3 Liên hệ bản thân

II.4.3.1 Thực hành tiết kiệm

Là sinh viên, tôi luôn đảm bảo chi sai hợp lý, không dùng vào những việc vô ích. Không tiêu sai hoang phí, ăn chơi lêu lửng.

II.4.3.2 Về tham nhũng, lãng phí, quan liêu

Tôi sẽ cùng mọi người dân sống và làm việc theo pháp luật, lành mạnh, sống có trách nhiệm, không phung phí trong cuộc sống hằng ngày, khi thấy người nào có tư tưởng quan liêu, sống lãng phí, bản thân phải cùng với nhân dân đóng góp ý kiến, giúp nhau cùng sửa chữa với hướng tích cực, không lợi dụng để trù dập.

II.4.3.3 Hướng phấn đấu

Thường xuyên trao dồi, học tập và làm theo Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Luôn giữ gìn phẩm chất đạo đức cách mạng, có ý thức tập thể phấn đấu vì lợi ích chung, có lối sống lành mạnh, trong sáng, giản dị, không phô trương hình thức, nói

TIỂU LUẬN
TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VẤN ĐỀ VĂN HÓA ĐẠO ĐỨC VÀ XÂY DỰNG CON NGƯỜI MỚI

đi đôi với làm, không quan liêu, tham nhũng, lãng phí. Luôn nâng cao trình độ, phấn đấu không ngừng

CHƯƠNG III KẾT LUẬN

Cuộc đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh là một hình mẫu của con người nhân văn của thời đại mới. Trong con người Hồ Chí Minh là sự thống nhất giữa lòng yêu thương con người với lòng tin, sự tôn trọng và ý chí cùng hành động triệt để giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng con người. Tính nhân văn cao cả trong tư tưởng Hồ Chí Minh là đặt hạnh phúc nhân dân lên trên hết. Ở Hồ Chí Minh nhân dân không phải là một khái niệm chung chung, mơ hồ mà là cộng đồng Việt Nam là từng con người, từng cuộc đời, từng hoàn cảnh cụ thể. Cho đến lúc đi xa, người chỉ nghĩ đến sự đoàn kết toàn dân, sự phát triển và tiến bộ của đảng, của dân tộc; người vẫn dành muôn ngàn tình thương yêu cho mọi người. Lời dạy của bác muôn vàng kính yêu cũng chính là tâm niệm của mỗi thanh niên. Đảng và nhà nước ta luôn dành sự quan tâm tin tưởng đặc biệt đối với thế hệ trẻ, đó chính là niềm cổ vũ lớn lao, là lao động mạnh mẽ đề tuổi trẻ tự tin, vững bước. /.

Những lời dạy của Bác Hồ về đạo đức cách mạng, đối với Đảng ta, đối với mỗi cán bộ, đảng viên, ngày nay vẫn còn mang tính thời sự nóng hổi; nhất là những phẩm chất trung với Đảng, trung với nước, hiếu với dân, về cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, về nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân, về đảng viên đi trước, làng nước theo sau... là không bao giờ cũ. Nếu có cái gì gọi là cũ thì đó chính là nhận thức của chúng ta về các lời dạy của Bác không đến nơi, đến chốn, không thật đầy đủ và nhuần nhuyễn, nhất là chúng ta nói mà không đi đôi với làm, hoặc nói nhiều làm ít, khiến cho đời sống văn hóa trong Đảng, nhất là đời sống về đạo đức, có những biểu hiện suy thoái nghiêm trọng. Trong cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay đòi hỏi phải khắc phục bằng được tình trạng suy thoái về tư tưởng, đạo đức và lối sống trong cán bộ, đảng viên, đặc biệt là tình trạng tham nhũng, lãng phí, quan liêu, một căn bệnh nguy hiểm đang đục khoét cơ thể sống của Đảng ta. Trong cuộc chiến đấu sinh tử này, mỗi cán bộ, đảng viên chúng ta càng phải đề cao trách nhiệm tu dưỡng và thực hành tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1/ Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục – NXB LĐ Hà Nội 2005.
- 2/ Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh – Bộ giáo dục và đào tạo.
- 3/ Thư viện tài liệu (www.tailieu.vn)
- 4/ Báo điện tử (www.baomoi.com)
- 5/ Báo Bình Định (www.baobinhding.com.vn)
- 6/ Tạp chí công sản (www.tapchicongsan.org.vn)